

Bản án số: 57/2018/HS-ST
Ngày: 16-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Giang

Ông Lê Đăng Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Nguyệt - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ H**, sinh năm 197x; Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã M, huyện T, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đức C và bà: Đoàn Thị C; Có chồng: Nguyễn Đức C (đã ly hôn); Có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-12-2017 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Thế T, sinh năm 198x; Cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện Đ, Thành phố H - Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 45 phút, ngày 07-12-2017, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an huyện Đ làm nhiệm vụ tại thôn N, xã V, huyện Đ, Thành phố H khám người theo thủ tục hành chính đối với Nguyễn Thị H (sinh năm: 197x; Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã M, huyện T, tỉnh B) và Lê Thế T (sinh năm: 198x; Trú tại: Thôn C, xã H, huyện Đ, Thành phố H).

Phát hiện và tạm giữ của Nguyễn Thị H: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung Duos màu vàng-đồng, số thuê bao1: 01672255381, số thuê bao2: 0987878960, số Imei1: 352700073549056/01, số Imei2: 352701073549054/01 trong túi quần trước bên trái; 710.000 đồng (bao gồm 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng) trong túi quần trước bên trái và 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Dibao, màu hồng. Khám phương tiện theo thủ tục hành chính đối với chiếc xe trên không phát hiện tang vật gì liên quan đến vụ án.

Phát hiện và tạm giữ của Lê Thế T: 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5x1,5)cm, miệng túi bị hơi lửa, có kẹp nhựa viền màu xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp trong túi quần phía trước bên trái; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Masstel màu xanh, số thuê bao: 01696095337, số Imei1: 355868062607495, số Imei2: 355868062607503 trong túi quần phía trước bên phải; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu: cam, không có sim, số Imei1: 356873070772686, số Imei2: 356873070772694 trong túi quần phía trước bên phải.

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng và đưa Nguyễn Thị H và Lê Thế T về trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Giám định vật chứng thu giữ của Lê Thế T, ngày 08-01-2018, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội có Kết luận giám định số 59/KLGD-PC54 kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu giữ của Lê Thế T có trọng lượng: 0,330 gam là Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị H khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 06-12-2017 khi H đang ở khu vực bến xe Long Biên thì có gặp một người bạn ngoài xã hội tên “Long” (H không biết tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể) và được người này cho 02 túi ma túy “đá”. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày khi H đang ở khu vực Hồ Tây thuộc quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội thì nhận được điện thoại từ số 0963904664 của Lê Thế T gọi đến số điện thoại 0987878960 của H đặt vấn đề mua của H 01 túi ma túy “đá” với giá 500.000 đồng, H đồng ý và thống nhất sẽ giao ma túy cho T tại ven đường Võ Nguyên Giáp (hướng đi sân bay Nội Bài) thuộc thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Sau đó, H một mình đi xe đạp điện đến điểm hẹn với T, khi đến nơi thì đã thấy T đứng đợi. Tại đây, do T không có đủ tiền nên đã đưa cho H 400.000 đồng (gồm 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng) và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu cam, H cầm tiền cùng điện thoại sau đó đưa cho T 01 túi ma túy “đá”. Tiếp đó, đến khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 07-12-2017 khi H đang ngồi uống nước tại khu vực Nghi Tàm, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội thì nhận được điện thoại từ số 01696095337 của Lê Thế T gọi đến số 01672255381 của H đặt vấn đề bảo H mang cho T chiếc điện thoại ngày 06-12-2017 T đã đặt cho H và bán cho T 01 túi ma túy “đá” với giá 500.000 đồng cùng 02 viên ma túy “ngựa”. Do H không có ma túy “ngựa” nên bảo T chỉ có ma túy “đá” thôi, T đồng ý và thống nhất sẽ giao điện thoại và ma túy tại ven đường Võ Nguyên Giáp (hướng đi sân bay Nội Bài) thuộc thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Sau khi nghe điện thoại của T xong, H để 01 túi

ma túy “đá” cài vào sau lấp lưng chiếc điện thoại Nokia màu cam rồi một mình đi xe đạp điện đến điểm hẹn với T, đến nơi thì T đã đợi sẵn. Tại đây, T đưa cho H 600.000 đồng (bao gồm 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng), H cầm tiền và đưa lại cho T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu cam cùng 01 túi ma túy “đá”. Ngay sau khi giao ma túy cho T xong thì H cùng T bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thế T khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị H và tài liệu điều tra thu thập được. Mục đích T mua ma túy của H về để sử dụng do nhu cầu cá nhân ngoài ra không có mục đích nào khác. Lê Thế T đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,330 gam Methamphetamine tuy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã phạm vào Điểm a, Khoản 2, Điều 21, Nghị Định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội. Ngày 26-12-2017, Công an huyện Đông Anh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng đối với Lê Thế T.

Đối với người đàn ông tên “Long” cho H ma túy do H không biết tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể nên không có đủ căn cứ xác minh, làm rõ.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, số thuê bao 01696095337 là của T dùng để liên lạc giao dịch mua ma túy với Nguyễn Thị H; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu cam, là điện thoại của T, ngày 06-12-2017 T không có đủ tiền nên cầm cổ cho H để mua ma túy; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos màu vàng-đồng, số thuê bao1: 01672255381, số thuê bao2: 0987878960, là của H dùng để liên lạc giao dịch bán ma túy với T; Số tiền 710.000 đồng thu giữ của H, H khai là tiền bán ma túy “đá” cho Lê Thế T mà có, chuyển 03 điện thoại trên kèm sim và số tiền 710.000 đồng đến Tòa án nhân dân huyện Đông Anh để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Dibao mà Nguyễn Thị H sử dụng làm phương tiện đi bán ma túy, quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Thanh L (sinh năm: 199x; Nơi đăng ký HKTT: Tôn T, xã M, huyện T, tỉnh B) cho H mượn để làm phương tiện đi lại. Việc Nguyễn Thị H sử dụng chiếc xe đạp điện trên làm phương tiện giao dịch ma túy thì chị L không biết. Ngày 23-3-2018, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Đông Anh đã tiến hành trao trả chiếc xe cho chị Nguyễn Thị Thanh L.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKS-ĐA ngày 16-4-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H thành khẩn khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng đã nêu, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều

194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H mức án tù 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Đề nghị xử lý các vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về chăm sóc các con và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người mua ma túy là Lê Thế T, cùng Biên bản khám người theo thủ tục hành chính, Biên bản tạm giữ đồ vật, Biên bản kiểm tra nhật ký điện thoại, Biên bản nhận dạng ma túy, Biên bản xác định địa điểm mua bán ma túy và Kết luận giám định chất ma túy cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Thị H đã có hành vi 02 lần bán trái phép chất ma túy, cụ thể: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 07-12-2017, tại thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị H đã có hành vi bán 01 túi ma túy đá Methamphetamine, trọng lượng: 0,330 gam, với giá 500.0000 đồng cho Lê Thế Thuyết, bị cơ quan công an phát hiện, bắt giữ. Và trước đó, khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 06-12-2017, Nguyễn Thị H đã bán cho T 01 túi ma túy đá, với giá 500.000 đồng tại ven đường Võ Nguyên Giáp, thuộc khu vực thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Methamphetamine là chất ma túy số 67 trong Danh mục II các chất ma túy ban hành kèm theo Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ. Do đó, bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ bảy năm đến 15 năm:

b. Phạm tội nhiều lần;

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về

tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ pháp luật, đúng người và đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Ma túy là chất dễ gây nghiện, tạo ảo giác, khiến người sử dụng không kiểm soát được bản thân, gây nguy hiểm đến tính mạng và sức khỏe của người sử dụng, làm lây lan các căn bệnh xã hội nguy hiểm và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự nhưng do tham lam tư lợi, bị cáo vẫn cố ý phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo hai lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy được xác định là tình tiết định khung hình phạt nên không xác định là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ Luật hình sự năm 1999; Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên được xác định là có nhân thân tốt.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét thái độ khai báo của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã ly hôn chồng, con còn nhỏ, số lượng ma túy mua bán không lớn nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy, xử phạt bị cáo mức án tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa tội phạm ma túy nói riêng và các tội phạm khác nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với việc Lê Thế Tt mua ma túy của H về để sử dụng cho bản thân ngoài ra không có mục đích nào khác, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Thuyết không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng đã vi phạm vào Điểm a, Khoản 2, Điều 21, Nghị Định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội. Ngày 26-12-2017, Công an huyện Đông Anh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng đối với Lê Thế T là có căn cứ. Đối với người đàn ông tên “Long” cho H ma túy do H không biết tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể nên không có đủ căn cứ xác minh, làm rõ.

[8] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số lượng ma túy thu giữ của Lê Thế T là chất cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, số thuê bao 01696095337 T dùng để liên lạc giao dịch mua ma túy với H; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu cam T cầm cố cho H để mua ma túy; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos màu vàng-đồng, số thuê bao1: 01672255381, số thuê bao2: 0987878960 H dùng để liên lạc

giao dịch bán ma túy với T là công cụ, phương tiện phạm tội; Số tiền 710.000 đồng thu giữ của H là tiền bán ma túy “đá” cho T mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Dibao là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Thanh L, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Đông Anh đã tiến hành trao trả chiếc xe cho chị L là có căn cứ.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Căn cứ vào: Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 07(bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08-12-2017.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 0,330 gam Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Lê Thế T và Giám định viên có đặc điểm, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17-4-2018 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos màu vàng-đồng, số thuê bao1: 01672255381, số thuê bao2: 0987878960, số Imei1: 352700073549056, số Imei2: 352701073549054; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh, số thuê bao: 01696095337, số Imei1: 355868062607495, số Imei2: 355868062607503; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu: cam, không có sim, số Imei1: 356873070772686, số Imei2: 356873070772694 có đặc điểm, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17-4-2018 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 710.000 đồng (bảy trăm mười nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Thị H theo Ủy nhiệm chi số 44 ngày 17-4-2018 của Công an huyện Đông Anh vào tài khoản số 3949.0.1047882.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh tại Kho bạc nhà nước huyện Đông Anh.

Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Thi hành án hình sự;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Cao Anh Tuấn
(Đã ký)**